

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÔN ĐẢO  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU  
Bản án số: 02/2023/HS-ST  
Ngày: 21-02-2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Mỹ Dung

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Mạnh Hậu  
Ông Lê Đình Tuyền

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức M -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Hữu Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Trần Kim M**, sinh năm: 1997 tại Quảng Trị; Hộ khẩu thường trú: Khu dân cư số 8, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Khu dân cư số 8, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Kim T và bà Đỗ Thị Mỹ P; Vợ: Trương Thị Thanh H và có 01 con sinh năm 2021; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 04/9/2022, chuyển tạm giam ngày 13/9/2022, “có mặt”.

**2. Nguyễn Đức T**, sinh năm: 2002 tại Vĩnh H; Hộ khẩu thường trú: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Thảo N; Vợ **và con: Chưa có**; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; Tiền án: Ngày 20/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 31 tháng 15 ngày tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2022; Tiền sự: Ngày 09/9/2022 bị Công an huyện Côn Đảo xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức tiền phạt là 1.500.000đồng; Bị bắt tạm giam ngày 19/9/2022, “có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 03/9/2022, Nguyễn Đức T cùng với Bùi Văn N (tên gọi khác: Hội, Út), Hoàng Văn D, Nguyễn Phú Y tổ chức ăn uống (nhậu) tại khu vực Con Rùa thuộc Khu dân cư số 9, huyện Côn Đảo. Trong lúc nhậu, T và N bàn bạc góp tiền mua ma túy để sử dụng. N đồng ý, đưa cho T số tiền 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng), T góp 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng). Lúc này, Hồ Phúc L nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho T hỏi “có đài nào lấy không”, có nghĩa là H nhờ T mua giúp ma túy, T trả lời “có” thì H điện thoại cho T hỏi “Giờ có đi lấy được không, lấy giúp cho anh 1.000.000đồng (một triệu đồng), T nói “Oke, đợi gọi điện thoại ra đưa tiền”. Sau đó, T điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu: Sirius màu: Trắng - vàng - đen, số máy: 5C63347155, số khung: AY347104, biển kiểm soát: 36R7 - 0866 đến quán Lẩu nướng Phúc H thuộc khu dân cư số 9, huyện Côn Đảo gặp H. H đưa cho T số tiền 1.040.000đồng (một triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng). Trong đó, 1.000.000đồng (một triệu đồng) là tiền mua ma túy, còn 40.000đồng (bốn mươi ngàn đồng) H cho T đồ xăng.

Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, T sử dụng tài khoản Messenger “Nguyễn Đức T” nhắn tin đến tài khoản Messenger “Kim M” của Trần Kim M với nội dung “Alo, Lố, Lô, Lô”; M nhắn “Nghe”; T nhắn “1 cái 1tr, 2 cái 5x”; M nhắn “ok”; T nhắn “1 cái 5 của em; Hiểu chứ hả; 1 cái 500 kia 11h lấy nha a; còn cái e với 1tr là lấy luôn”; M nhắn “Vl”; T nhắn “nó dận trước mắc công không giao”; M nhắn “ok”; T nhắn “cẩn cái 1tr qua e nha”, M nhắn “umk”; T nhắn “nào có alo nha; Đưa em cái của em vs 1tr trước; còn cái 5 11h mới lấy”.

Có nghĩa là T hỏi mua của M 03 (ba) tép ma túy, trong đó: 01 (một) tép với giá là 1.000.000đồng (một triệu đồng), 02 (hai) tép với giá là 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng), T sẽ lấy trước 01 (một) tép 1.000.000đồng (một triệu đồng) và 01 (một) tép 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng), còn lại 01 (một) tép 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng) đến 23 giờ 00 T mới lấy và yêu cầu M cắt bớt ma túy trong tép 1.000.000đồng (một triệu đồng) chia qua tép 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng) cho T.

Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, M nhắn cho T có ma túy rồi, T hỏi M gặp ở đâu, M nói T chạy đến nhà chờ M đi dạo. Nghe vậy, T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát: 36R7 - 0866 đến trước nhà của M tại Khu dân cư số 8, huyện Côn Đảo đón M. Trong khi T chờ, M bỏ 02 (hai) tép ma túy vào trong túi áo khoác của T và nói “anh để đồ trong túi”, T nói “em biết rồi”, T đưa cho M số tiền 1.500.000đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng), gồm: 07 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng), 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng (một trăm ngàn đồng) và 01 (một) gói thuốc lá 555, T nói M cho tép ma túy 1.000.000đồng (một triệu đồng) vào trong gói thuốc lá nên M lấy tép 1.000.000đồng (một triệu đồng) cho vào trong gói thuốc lá rồi đưa lại cho T. Đến trước cổng doanh trại bộ đội 792 xe máy bị hết xăng, T gọi điện cho Hồ Phúc L xuống đẩy xe về. Khi H chạy xe xuống thì gặp T và M. T đưa cho H gói thuốc lá 555 (bên trong có 01 (một) tép ma túy). Sau đó, H chở M và đẩy xe của T về đầu hẻm vào nhà của H, H đi vào nhà hút xăng đổ vào xe của T. Có xăng, T chở M về nhà rồi đi đến chỗ nhậu, lấy tép ma túy mới mua đưa cho N. N bỏ tép ma túy vào trong chiếc hộp giấy màu xanh, cất giấu trong người. Cả nhóm rủ nhau xuống bờ hồ Quang Trung để sử dụng ma túy. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi T và nhóm bạn lưu thông đến khu vực cổng sau Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo trên đường Lê Hồng Phong thuộc Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Côn Đảo phát hiện, mời về trụ sở làm việc, thu giữ 01 (một) tép ma túy trên người của Nam (niêm phong mẫu A1). Tạm giữ của Nguyễn Đức T 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A52, màu: đen, số sê ri: e8e85e9a, gắn sim số: 0963.462.149, 01(một) xe mô tô, nhãn hiệu: Sirius màu: Trắng - Vàng - đen, số máy: 5C63347155, số khung: AY347104, biển kiểm soát: 36R7 - 0866. (BLĐT: 79, 80).

Ngày 04/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở Trần Kim M. Qua khám xét thu giữ được: 01 (một) gói nylon, màu: trắng, được dán kín, kích thước 07cm x 11cm, bên trong

có chứa tinh thể trong suốt; 01 (một) gói nylon, màu: trắng, được dán kín, kích thước 1,5cm x 2,5cm, bên trong có chứa tinh thể trong suốt (niêm phong mẫu A2); 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu: vàng, số sê ri: FDHVT1Y2JCM4, gắn sim số: 0366335557 (BLĐT: 83,84).

Tại Kết luận giám định số: 373/GĐMT-PC09-MT ngày 09/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

- Mẫu A1 gửi giám định có **khối lượng 0,0809gam, là ma túy, loại Methamphetamine.**

- Mẫu A2 gửi giám định có **khối lượng 3,9687gam, là ma túy, loại Methamphetamine.** (BLĐT: 37)

Quá trình điều tra, Trần Kim M, Nguyễn Đức T thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như trên. Số ma túy cất giấu trong nhà, do M mua trên mạng xã hội Facebook của một người tên tài khoản “Trịnh Thiên Bảo” để bán lại kiếm lời. Ngoài ra, M và T còn khai nhận trong thời gian từ ngày 28/8/2022 đến ngày 03/9/2022 đã thực hiện 11 (mười một) lần mua bán chất ma túy, cụ thể:

Lần thứ 01: Ngày 28/8/2022, M bán cho T 01 (một) tép ma túy với số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng).

Lần thứ 2: Ngày 29/8/2022, M bán cho T 02 tép ma túy với số tiền 1.500.000đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng).

Lần thứ 3: Ngày 30/8/2022, M bán cho T 01 (một) tép ma túy với số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng).

Lần thứ 4: Ngày 30/8/2022, T liên lạc với M mua ma túy với số tiền 1.000.000đồng (một triệu đồng), rạng sáng ngày 31/8/2022, M giao 01 (một) tép ma túy cho T.

Lần thứ 5: Ngày 31/8/2022, M bán cho T 01 (một) tép ma túy với số tiền 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng).

Lần thứ 6: Ngày 01/9/2022, M bán cho T 01 (một) tép ma túy với số tiền 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng).

Lần thứ 7: Ngày 01/9/2022, M bán ma túy cho T với số tiền 1.000.000đồng (một triệu đồng).

Lần thứ 8: Ngày 02/9/2022, M bán cho T 02 (hai) tép ma túy với số tiền 1.500.000đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng).

Lần thứ 9: Ngày 02/9/2022, M bán cho T 01 (một) tép ma túy với số tiền 1.000.000đồng (một triệu đồng).

Lần thứ 10: Ngày 02/9/2022, M bán ma túy cho T với số tiền 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng).

Lần thứ 11: Ngày 03/9/2022, M bán ma túy cho T với số tiền 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng) (BLĐT: 85-107, 108-128).

Quá trình điều tra xác định, ngày 20/8/2019 Nguyễn Đức T bị Toà án nhân dân huyện Côn Đảo xử phạt 31 (ba mươi một) tháng 15 (mười lăm) ngày tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2022, chưa được xóa án tích.

- Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra xác định xe mô tô, nhãn hiệu: Sirius màu: trắng - vàng - đen, số máy: 5C63347155, số khung: AY347104, biển kiểm soát: 36R7 - 0866 do ông Phạm Văn N, sinh năm: 1963, nơi thường trú: Thôn Hạc Sơn, xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Năm 2016, ông N cho anh Phạm Văn L, sinh năm: 1989, chị Lê Thị H, sinh năm: 1991 (nơi ở hiện tại: Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo) là con trai, con dâu mang ra Côn Đảo để sử dụng. Ngày 03/9/2022 anh Linh, chị Hằng cho Vi Văn Thái, sinh năm: 1999 (nơi ở hiện tại: Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo) mượn xe để sử dụng. Sau đó, T mượn xe của T đi mua ma túy thì bị Lực lượng Công an huyện phát hiện tạm giữ. Việc T sử dụng xe để đi mua ma túy anh L không biết. Ngày 22/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Phạm Văn L chiếc xe mô tô nêu trên. Anh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Hiện đang tạm giữ các vật chứng: 02 (hai) phong bì gửi giám định đã (được niêm phong), bên trong có chứa 3,3248 gam mẫu A2 còn lại sau giám định, mẫu A1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định được hoàn lại kèm theo kết luận giám định số: 373/KLGD-PC09-MT ngày 09/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A52, màu: đen, số sê ri: e8e85e9a, găng sim số: 0963.462.149, là điện thoại của Nguyễn Đức T, được cài đặt ứng dụng Messenger T sử dụng để làm phương tiện liên lạc khi mua ma túy và 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu: vàng, số sê ri: FDHVT1Y2JCM4, găng sim số: 0366335557 là điện thoại của Trần Kim M, được cài đặt ứng dụng Messenger, M sử dụng để liên lạc khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

\* Đối với người có tên tài khoản Facebook là Trịnh Thiên B bán ma túy cho Trần Kim M không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo tiếp tục xác M làm rõ, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

\* Đối với người tên D đã giới thiệu Bảo cho M để mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo chưa xác định nhân thân, lai lịch. Vì vậy, tiếp tục xác M làm rõ, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

\* Hồ Phúc L sau khi mua ma túy đã sử dụng hết, cơ quan điều tra không thu giữ được nên không có cơ sở để xử lý đối với H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

\* Đối với hành vi của Bùi Văn N góp tiền cùng với Nguyễn Đức T mua ma túy có khối lượng 0,0809gam, loại Methamphetamine để sử dụng nhưng khối lượng ma túy chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi này của Nam đã vi phạm điểm a Khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra Nam đã rời khỏi Côn Đảo, không rõ làm gì, ở đâu. Công an huyện Côn Đảo tiếp tục xác M, xử lý sau (BLĐT: 37, 150).

\* Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức T, Bùi Văn N, Hoàng Văn D, Hồ Phúc L. Công an huyện Côn Đảo đã lập biên bản vi phạm hành chính, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 83, 84, 85 và 86 ngày 09/9/2022 theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP mức phạt là 1.500.000 đồng một người (BLĐT: 75,111,132,133,141, 142,151,152).

**Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.**

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSCĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo truy tố Trần Kim M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố Nguyễn Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Trần Kim M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s, r Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 và **Khoản 1 Điều 54** Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo M mức án từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

- Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 249; **điểm s Khoản 1** Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo T mức án từ 01 (năm) năm đến 02 (hai) năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì còn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A52, màu: đen, số sê ri: e8e85e9a, gắn sim số: 0963.462.149 và 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu: vàng, số sê ri: FDHVT1Y2JCM4, gắn sim số: 0366335557.**

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Côn Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:**

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/9/2022, tại khu vực khu dân cư số 8, huyện Côn Đảo, Trần Kim M bán cho Nguyễn Đức T 02 (hai) tép ma túy với giá 1.500.000đồng (trong đó 01 tép T mua hộ Hồ Phúc L; 01 tép T và Bùi Văn N



góp tiền mua chung). Sau khi mua được ma túy, T giao cho Hồ Phúc L một tép. Số ma túy còn lại có khối lượng 0,0809gam, loại Methamphetamine, T đưa cho N cất giấu trong người để mang xuống bờ hồ Quang Trung cùng sử dụng. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 36R7 - 0866 chở Nam đi đến cổng sau Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo, đường Lê Hồng Phong thuộc Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo thì bị Lực lượng tuần tra của Công an huyện Côn Đảo phát hiện, bắt giữ.

Trước đó, trong thời gian từ ngày 28/8/2022 đến ngày 03/9/2022, trên địa bàn huyện Côn Đảo, Trần Kim M đã 11 (mười một) lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đức T. Quá trình khám xét, Trần Kim M còn tàng trữ 3,9687gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho người khác.

Hành vi nêu trên của bị cáo M đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo T đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích. Ngày 03/9/2022, bị cáo bị phát hiện bắt giữ do có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,0809gam, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

**Do đó, có căn cứ khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.**

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người đã thành niên và biết rõ tác hại của ma túy đến đời sống con người nhưng vẫn lao vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm để không chỉ có tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo mà còn mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Trong vụ án này, không có đồng phạm mà các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập, do vậy từng bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

**[5]** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:



Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo M, sau khi bị bắt và trong quá trình điều tra đã tự **nguyên khai báo về nhiều hành vi mua bán trái phép chất ma túy trước đó nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự**; hiện bị cáo đang có con nhỏ, là lao động chính trong gia đình và hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo M có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo T có 01 tiền sự, ngày 09/9/2022 bị Công an huyện Côn Đảo xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức tiền phạt là 1.500.000đồng.

Xét, bị cáo M có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: **Xét các bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.**

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 (hai) phong bì gửi giám định đã (được niêm phong), bên trong có chứa 3,3248 gam mẫu A2 còn lại sau giám định, mẫu A1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định được hoàn lại kèm theo kết luận giám định số: 373/KLGD-PC09-MT ngày 09/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là công cụ, vật cấm tàng trữ lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy;

- **Đối với** 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A52, màu: đen, số sê ri: e8e85e9a, gắn sim số: 0963.462.149 và 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu: vàng, số sê ri: FDHVT1Y2JCM4, gắn sim số: 0366335557 là vật chứng có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với người có tên tài khoản Facebook là Trịnh Thiên B bán ma túy cho Trần Kim M không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo tiếp tục xác M làm rõ, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

- Đối với người tên Duy đã giới thiệu Bảo cho M để mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo chưa xác định nhân thân, lai lịch. Vì vậy, tiếp tục xác M làm rõ, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

- Đối với Hồ Phúc L sau khi mua ma túy đã sử dụng hết, cơ quan điều tra không thu giữ được nên không có cơ sở để xử lý đối với H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Đối với hành vi của Bùi Văn N góp tiền cùng với Nguyễn Đức T mua ma túy có khối lượng 0,0809gam, loại Methamphetamine để sử dụng nhưng khối lượng ma túy chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi này của Nam đã vi phạm điểm a Khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra Nam đã rời khỏi Côn Đảo, không rõ làm gì, ở đâu. Công an huyện Côn Đảo tiếp tục xác M, xử lý sau.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức T, Bùi Văn N, Hoàng Văn D, Hồ Phúc L. Công an huyện Côn Đảo đã lập biên bản vi phạm hành chính, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 83, 84, 85 và 86 ngày 09/9/2022 theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP mức tiền phạt mỗi người 1.500.000đồng là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lý do trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Kim M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; **Điều 38, Điều 50 và Khoản 1 Điều 54** Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Kim M 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 04/9/2022.

- Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 249; **điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50** Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 19/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì gửi giám định đã (được niêm phong), bên trong có chứa 3,3248 gam mẫu A2 còn lại sau giám định, mẫu A1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định được hoàn lại kèm theo kết luận giám định số: 373/KLGĐ-PC09-MT ngày 09/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A52, màu: đen, số sê ri: e8e85e9a, gắn sim số: 0963.462.149 và 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu: vàng, số sê ri: FDHVT1Y2JCM4, gắn sim số: 0366335557.

*(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/01/2023).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo M và bị cáo T mỗi người phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: **Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 CA tỉnh BR-VT;
- PC 10 CA tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an huyện Côn Đảo;
- Chi Cục THADS huyện Côn Đảo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Mỹ Dung**

